

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	23/05	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,314.46	0.0	6.9	0.9	3.8
GTGD (tỷ đồng)	16,934				
VN30 (điểm, %)	1,409.40	(0.0)	7.0	3.6	4.8

Các chỉ số

	23/05	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% , đcb)	2.07	0.82	(0.36)	0.92	0.54
TPCP 3 năm (% , đcb)	2.30	0.40	0.43	0.84	1.63
USD/VND (%)	25,957.00	0.00	0.15	(1.57)	(1.81)
JPY/VND (%)	181.85	0.12	(0.30)	(6.04)	(10.64)
EUR/VND (%)	29,563.00	(0.24)	(0.16)	(9.27)	(10.23)
CNY/VND (%)	3,614.19	(0.26)	(1.38)	(2.78)	(3.40)
	Phiên trước	1 ngày	1T	3T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% , đcb)	4.51	(0.39)	2.96	1.80	(1.27)
WTI (USD/thùng, %)	61.85	0.52	(1.86)	(9.87)	(13.76)
Vàng (USD/oz, %)	3,334.92	(0.67)	1.38	14.50	27.68

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FPT	103.2	GEX	(78.3)
SHB	102.9	VHM	(63.6)
HPG	84.7	VIC	(50.0)
SSI	77.3	HAG	(38.3)
MSN	70.8	HHS	(37.2)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
GEX	79.0	FPT	(126.4)
VHM	68.6	MSN	(108.2)
VIC	61.9	MWG	(88.7)
STB	61.4	HCM	(66.1)
TCH	43.0	HPG	(53.4)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Ô tô & phụ tùng	3.25	Truyền thông & giải trí	(1.32)
Hàng hóa vốn	1.86	Bất động sản	(1.13)
Dịch vụ thương mại	1.83	Ngân hàng	(0.29)
Vận tải	1.14	Bán lẻ	(0.28)
Hàng không thiết yếu	0.46	Hàng hóa cá nhân	0.00

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Xu hướng điều chỉnh?

Vĩ mô & Chiến lược

- Đồ thị trong ngày:** Bắt đầu giai đoạn tích lũy?

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHH (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2022	2,063	277	116.6	9.8	1.6	1.4	18.4
2023	2,334	277	102.0	11.7	1.6	1.3	14.3
2024	1,999	334	123.1	11.7	1.6	1.5	14.8
2025	2,000	379	131.0	10.8	1.6	1.6	14.8

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	2Q23	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24
GDP (% n/n)	431.0	5.5	6.7	5.7	6.9	7.4	7.6
Cân cán thương mại (tỷ USD)	7.7	8.7	6.6	8.1	4.2	8.9	4.0
CPI (% n/n, TB)	(0.1)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.5	2.9
Tín dụng (%)	9.3	10.0	13.5	12.5	15.3	16.1	13.8
USD/VND (tỷ)	23,571	23,925	24,379	24,786	25,458	24,093	25,386
GDP Mỹ (% n/n)	2.4	4.9	3.3	1.6	1.9	2.8	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	7.2	4.9	5.2	4.9	4.7	4.6	4.8

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Xu hướng điều chỉnh?

Thị trường tiếp tục phân hóa khi lực cầu và cung vẫn thay nhau chiếm ưu thế. Mặc dù về cuối phiên, chỉ số nỗ lực giành lại sắc xanh thành công, song áp lực bán vẫn hiện hữu khi dòng tiền phân bổ không đều.

Kết phiên, VNIndex tăng 0.05% và đóng cửa ở ngưỡng 1,314 điểm. Trong khi đó, VN30Index giảm 0.01%, đóng cửa tại 1,409 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 719 triệu cổ phiếu/16,934 tỷ đồng, giảm lần lượt 28%/29% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 134 tỷ đồng, ở các mã FPT, MSN và MWG với giá trị lần lượt là 126 tỷ đồng, 108 tỷ đồng và 88 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã GEX, VHM và VIC với giá trị lần lượt là 79 tỷ đồng, 68 tỷ đồng và 61 tỷ đồng.

Cổ phiếu Bất động sản ghi nhận tăng điểm, nhờ TCH (+3.29%), VRE (+1.18%), VHM (+1.03%), SSH (+0.80%) và VIC (+0.54%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn đổ vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như GAS (+3.28%), STB (+1.70%), ACB (+1.17%), VJC (+0.69%), GVR (+0.56%), VNM (+0.55%), SHB (+0.37%), BVH (+0.30%), VIB (+0.28%), FPT (+0.26%), HDB (+0.23%) và LPB (+0.16%).

Ở hướng ngược lại, Chứng khoán ghi nhận giảm điểm, do MBS (-1.86%), HCM (-1.76%), VIX (-1.11%), VCI (-0.68%) và VND (-0.64%).

Ngân hàng có tỷ suất sinh lời kém, ở TCB (-1.15%), VPB (-1.09%), BID (-0.42%), TPB (-0.38%), VCB (-0.18%) và CTG (-0.13%).

Xu hướng điều chỉnh dần quay trở lại khi chỉ số vẫn chưa thể vượt qua ngưỡng kháng cự thiết lập từ tháng 3/2025. Bên cạnh đó, thanh khoản có dấu hiệu hạ nhiệt, cho thấy tâm lý thận trọng đang chi phối. Trong bối cảnh này, nhiều khả năng xu hướng giằng co sẽ tiếp tục diễn ra trong vài phiên tới và hình thành giai đoạn tích lũy ngắn hạn. Do vậy, nhà đầu tư nên quan sát và chờ đợi tín hiệu tiếp theo từ thị trường.

Vĩ mô & Chiến lược

Đồ thị trong ngày

Bắt đầu giai đoạn tích lũy?

► Diễn biến thị trường

Thị trường có tuần tăng trưởng thứ ba liên tiếp, nhưng xu hướng tăng đang chững lại khi có hai phiên điều chỉnh vào cuối tuần.

► Đồ thị: Bắt đầu giai đoạn tích lũy?

Chỉ số VN-Index tiếp tục duy trì các tín hiệu tích cực khi vẫn đóng cửa trên các đường trung bình động 10, 20 và 50 kỳ, kèm theo khối lượng gia tăng. Tuy nhiên, chỉ số có thể xuất hiện nhịp điều chỉnh ngắn hạn khi có hai phiên điều chỉnh cuối tuần trước.

Khối lượng suy giảm và chỉ số vẫn giữ được ngưỡng 1,300 điểm, nên nhịp điều chỉnh này có thể chỉ là điều chỉnh ngắn hạn trước khi chỉ số quay lại xu hướng tăng trong dài hạn.

Thêm vào đó, khi chỉ số bứt phá qua ngưỡng 1,300 điểm và tiếp cận vùng 1,320–1,340 điểm – đỉnh tháng 3/2025 – có thể sẽ cần một nhịp điều chỉnh để củng cố xu hướng trước khi tiếp tục tăng.

→ Chỉ số VN-Index vẫn duy trì xu hướng tăng. Vì thế, nhà đầu tư có thể giữ tỷ trọng cổ phiếu như hiện tại trong danh mục.

► Chiến lược đầu tư: Duy trì vị thế

Trong tình huống hiện tại, nhà đầu tư có thể duy trì tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và chờ các tín hiệu tiếp

theo của thị trường.

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
26/05/2025	26/05/2025	VSM	HNX	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
26/05/2025	26/05/2025	VSM	HNX	Phát hành cổ phiếu	30.00%	
26/05/2025		NSH	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	30/06/2025	LMH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025		OCH	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	23/06/2025	CST	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
26/05/2025	22/06/2025	HVN	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	27/06/2025	OGC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	27/06/2025	HGM	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (8800/cp)	88.00%	8,800
26/05/2025	23/06/2025	PRC	HNX	Đại hội Cổ đông Bất thường		
26/05/2025	28/06/2025	L62	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025		KOS	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025		CVN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025		MCO	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025		PVP	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	27/06/2025	BGE	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	21/06/2025	VNZ	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	24/06/2025	VE4	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	27/06/2025	CTX	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	26/06/2025	DRG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	27/06/2025	TDF	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	03/06/2025	PEC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	26/06/2025	ABI	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	25/06/2025	RTB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
26/05/2025	26/06/2025	NSS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	27/06/2025	VCG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
27/05/2025	18/06/2025	NDN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
27/05/2025	27/05/2025	BCF	HNX	Phát hành cổ phiếu	12.00%	
27/05/2025	27/05/2025	NHA	HOSE	Phát hành cổ phiếu	10.00%	
27/05/2025	06/06/2025	PGS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
27/05/2025	06/06/2025	HII	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300

27/05/2025		PRO	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	12/06/2025	L10	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
27/05/2025	16/06/2025	HAM	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (200/cp)	2.00%	200
27/05/2025	20/06/2025	SKG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
27/05/2025	12/06/2025	PTH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (900/cp)	9.00%	900
27/05/2025	10/06/2025	MVB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
27/05/2025	27/06/2025	CAG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	26/06/2025	TTS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025		EMG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	11/06/2025	HC3	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1000
27/05/2025		TV2	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	18/06/2025	MTS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700
27/05/2025	10/06/2025	QPH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4000/cp)	40.00%	4000
27/05/2025	27/06/2025	LLM	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025		VE3	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025		BDT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	23/06/2025	SBB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	27/06/2025	BNA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	20/06/2025	XHC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025		ONE	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	27/06/2025	NBW	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025		HAC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
27/05/2025	26/06/2025	VBC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1800/cp)	18.00%	1800
28/05/2025	28/05/2025	DCF	UPCoM	Phát hành cổ phiếu	43.33%	
28/05/2025	09/06/2025	CCV	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4630/cp)	46.30%	4,630
28/05/2025	30/06/2025	MED	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	11/06/2025	TDW	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1400/cp)	14.00%	1,400
28/05/2025		HAH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		DDG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	28/06/2025	BMK	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	30/06/2025	ACV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	26/06/2025	DPR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	27/06/2025	DFF	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		VRC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		TNW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025		SRA	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	06/06/2025	HTI	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1800/cp)	18.00%	1,800
28/05/2025	29/06/2025	VTD	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		

28/05/2025	27/06/2025	VLW	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
28/05/2025	26/06/2025	VIP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
29/05/2025	29/05/2025	VC6	HNX	Phát hành cổ phiếu	12.00%	
29/05/2025	20/06/2025	VC6	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1000
29/05/2025	29/05/2025	L18	HNX	Phát hành cổ phiếu	20.00%	
29/05/2025	17/06/2025	TMB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
29/05/2025	10/06/2025	TTC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
29/05/2025	30/06/2025	MCM	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1000
29/05/2025	29/08/2025	TOW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3050/cp)	30.50%	3,050
29/05/2025	25/06/2025	DHP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
29/05/2025	23/06/2025	NVP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (325/cp)	3.25%	325
29/05/2025		GKM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	29/05/2025	DIG	HOSE	Phát hành cổ phiếu	6.00%	
29/05/2025	28/06/2025	FTM	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	30/06/2025	VGG	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
29/05/2025	20/06/2025	BCB	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2810/cp)	28.10%	2810
29/05/2025	09/07/2025	DVP	HOSE	Đại hội Cổ đông Bất thường		
29/05/2025	17/06/2025	PLC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
29/05/2025	04/07/2025	HLS	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
29/05/2025	30/06/2025	NQN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	30/06/2025	DDH	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	03/07/2025	GLT	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025		AMV	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025		SPM	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	27/06/2025	DTK	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
29/05/2025	30/06/2025	LIG	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	27/06/2025	MNB	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	27/06/2025	BRS	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025		TGG	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	26/06/2025	VLP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
29/05/2025	30/06/2025	QSP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
30/05/2025		DIC	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	20/06/2025	SEP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (510/cp)	5.10%	510
30/05/2025	16/06/2025	PMS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
30/05/2025	30/06/2025	TCD	HOSE	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
30/05/2025	26/06/2025	VXP	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	28/06/2025	TNA	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	20/06/2025	AAA	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300

30/05/2025	27/06/2025	VMD	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	30/06/2025	HLT	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		CTP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	27/06/2025	HBS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		MTV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	17/06/2025	BSP	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
30/05/2025		BTV	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	28/06/2025	BTN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	30/06/2025	ISH	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
30/05/2025	25/06/2025	VTO	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
30/05/2025	28/06/2025	IN4	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	26/06/2025	SCS	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		CEN	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025		MH3	UPCoM	Đại hội Đồng Cổ đông		
30/05/2025	27/06/2025	DVP	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4000/cp)	40.00%	4000
30/05/2025	16/06/2025	GLW	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Giữ hoặc Bán.

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.